

*

Số 133-KH/Thu

KẾ HOẠCH

Tổ chức triển khai thực hiện và tuyên truyền Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045

Thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị “về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (sau đây gọi tắt Nghị quyết 23-NQ/TW); căn cứ Hướng dẫn số 106-HD/BTGTU, ngày 22/11/2022 của Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy Lâm Đồng, Ban Thường vụ Thành ủy ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Giúp cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân hiểu rõ kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 18/01/2002 của Bộ Chính trị khoá IX “về phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên thời kỳ 2001-2010” và Kết luận số 12-KL/TW, ngày 24/10/2011 của Bộ Chính trị “về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên”; vị trí, vai trò, tầm quan trọng của vùng, những tiềm năng, lợi thế để phát triển nhanh và bền vững, đạt được nhiều kết quả to lớn, quan trọng; đồng thời, nắm vững các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ giải pháp chủ yếu của Nghị quyết số 23- NQ/TW.

- Triển khai học tập, nghiên cứu, quán triệt nội dung Nghị quyết số 23-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 152/NQ-CP, ngày 15/11/2022 “Ban hành chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 152/NQ-CP) để tạo sự đồng thuận trong xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW; sự thống nhất trong nhận thức ở tất cả các cấp, các ngành về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của vùng Tây Nguyên.

- Công tác tuyên truyền cần chủ động thông tin kịp thời đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong toàn hệ thống chính trị, tạo thành đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng trên toàn thành phố; đồng thời, tích cực tham mưu chỉ đạo, định hướng, hướng dẫn, phối hợp với các cấp, các ngành, các cơ quan nhằm thực hiện tốt công tác tuyên truyền trong Nhân dân, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

II. NỘI DUNG TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền một số kết quả nổi bật sau 20 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 10-NQ/TW, ngày 18/01/2002 của Bộ Chính trị khoá IX và Kết luận số 12-KL/TW, ngày 24/10/2011 của Bộ Chính trị “*về phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên*”:

- Tốc độ tăng trưởng kinh tế vùng khá nhanh, bình quân giai đoạn 2002-2020 là 7,98%, cao nhất trong 6 vùng của cả nước. Công nghiệp phát triển mạnh; tốc độ tăng trưởng giá trị gia tăng công nghiệp bình quân giai đoạn 2002-2020 đạt 12,8%/năm, cao nhất trong 6 vùng.

- Đã trở thành vùng sản xuất nông sản lớn của cả nước, với các sản phẩm chủ lực có nhu cầu thị trường cao, nhất là cây công nghiệp, cây ăn quả (cà phê, cao su, chè, dược liệu, hồ tiêu, bơ...).

- Du lịch được đẩy mạnh, Tây Nguyên đang trở thành vùng du lịch sinh thái - văn hóa có sức hấp dẫn lớn. Bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, đa dạng sinh học và bảo vệ nguồn nước được chú trọng.

- An sinh xã hội được bảo đảm; tỷ lệ hộ nghèo giảm khá nhanh. Hệ thống giáo dục, đào tạo, y tế được quan tâm đầu tư. Các chương trình mục tiêu quốc gia được triển khai hiệu quả, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân.

- Giá trị văn hóa của các dân tộc được bảo tồn, kế thừa và phát huy, nhiều di tích văn hóa lịch sử được tu bổ, tôn tạo. Chính sách dân tộc, tôn giáo được thực hiện tốt, khơi dậy và nâng cao ý thức đoàn kết, tinh tự lực trong việc phát triển sản xuất, giảm nghèo.

- Thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, thế trận lòng dân được củng cố vững chắc; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được bảo đảm.

- Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được chú trọng. Phát huy tốt vai trò của Già làng, Người có uy tín; khôi đại đoàn kết toàn dân tộc được củng cố, góp phần tạo động lực thúc đẩy phát triển vùng.

Những hạn chế, khó khăn, thách thức:

- Phát triển kinh tế chưa ổn định, bền vững; Quy mô GRDP, năng suất lao động thấp nhất trong 6 vùng của cả nước. Cơ cấu nội ngành và giữa các ngành chuyên dịch chậm. Ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo chưa được chú trọng đúng mức.

- Tăng trưởng nông nghiệp còn phụ thuộc nhiều vào mở rộng quy mô. Công nghiệp chế biến chưa tương xứng với tiềm năng. Quy mô khu vực dịch vụ còn khiêm tốn, chưa có nhiều sản phẩm chất lượng cao.

- Các địa phương trong vùng đều chưa tự cân đối được ngân sách. Huy động vốn đầu tư chưa hiệu quả, nhất là vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

- Liên kết nội vùng và liên vùng chưa chặt chẽ. Mạng lưới kết cấu hạ tầng

vùng, liên vùng thiếu và yếu, nhất là hạ tầng chiến lược.

- Phát triển văn hóa chưa ngang tầm với kinh tế. Nhiều di sản văn hóa dân tộc đang đứng trước nguy cơ mai một. Chất lượng giáo dục, đào tạo, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe của người dân chưa đáp ứng được yêu cầu. Bảo vệ rừng, an ninh nguồn nước còn bất cập.

- Số hộ nghèo, cận nghèo lớn, nguy cơ tái nghèo còn cao. Tỷ lệ xã đạt chuẩn nông thôn mới còn thấp (xếp thứ 5/6 vùng).

- Tình hình an ninh, trật tự còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp. Công tác đàm phán, phân giới cắm mốc biên giới chưa hoàn thành.

2. Tuyên truyền, quán triệt nội dung Nghị quyết số 23-NQ/TW, Nghị quyết số 152/NQ-CP; đây là Nghị quyết rất quan trọng, cần thiết và cũng thể hiện sự quan tâm sâu sắc của Đảng, Nhà nước đối với đồng bào các dân tộc vùng Tây Nguyên.

3. Tập trung tuyên truyền quan điểm, mục tiêu và một số chỉ tiêu đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; trong đó, chú trọng tuyên truyền nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu: phát triển kinh tế vùng nhanh và bền vững; phát triển văn hoá - xã hội và nguồn nhân lực; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân; phát triển kết cấu hạ tầng giao thông quan trọng, du lịch đặc sắc; tập trung hoàn thiện thể chế, chính sách liên kết vùng; bảo đảm vững chắc quốc phòng, an ninh, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại; tập trung xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị.

4. Đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, Nhân dân nhận thức sâu sắc những quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đảng về công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045; vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, đoàn thể các cấp trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW, gắn với tuyên truyền các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của địa phương; các chính sách đặc thù về công tác quy hoạch, xây dựng, quản lý và phát triển bền vững...

5. Tuyên truyền vai trò và tầm quan trọng của vùng và liên kết vùng, liên vùng để tạo không gian kinh tế thống nhất, khắc phục các điểm nghẽn, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, nâng cao khả năng cạnh tranh vùng.

6. Tuyên truyền Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, các nghị quyết, kết luận, quy định của BCHTW, Bộ Chính trị, Ban Bí thư, của tỉnh và thành phố về công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Kết luận số 21- KL/TW của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; Kết luận 01-KL/TW của Bộ Chính trị (khóa XIII) về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/W; Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với các quý định nêu gương, bằng các giải pháp mạnh mẽ, quyết liệt, đồng bộ, sáng tạo. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp có bản lĩnh chính trị, tính chuyên nghiệp cao, năng động, sáng tạo; bảo đảm chất lượng, số lượng, cơ cấu hợp lý, có sự chuyển giao, kế thừa chặt

chẽ giữa các thể hệ.

7. Tuyên truyền nhân rộng gương điển hình tiên tiến, gương người tốt việc tốt; đấu tranh với các thông tin, quan điểm sai trái xuyên tạc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về quy hoạch, xây dựng, quản lý phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 do các thế lực thù địch, phản động phát tán trên mạng xã hội.

8. Tuyên truyền việc đổi mới, nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; xây dựng bộ máy chính quyền từ tỉnh đến cơ sở: “Liên chính, hành động, phục vụ Nhân dân”; cán bộ, công chức: “Liên chính, năng động, sáng tạo, tận tụy, hết lòng vì Nhân dân”. Công tác cải cách hành chính, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; việc ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công.

III. HÌNH THỨC, BIỆN PHÁP TUYÊN TRUYỀN

1. Tuyên truyền trên báo chí, trang thông tin điện tử của các ban, ngành, địa phương và trên Internet, lan tỏa trên các mạng xã hội (Facebook, Zalo, Youtube...): tin bài ngắn gọn, video, clip, hình ảnh, infographics...

2. Tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở như loa phát thanh, đội truyền thông lưu động, báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở.

3. Tuyên truyền cổ động trực quan: Xây dựng các biểu ngữ, khẩu hiệu, băng rôn, pano, áp phích đặt tại các điểm công cộng, nơi đông dân cư như siêu thị, cơ quan, trường học, trung tâm văn hóa - thể thao, chợ dân sinh...

IV. XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG, KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT

1. Các TCCS Đảng xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện có lộ trình để triển khai thực hiện gắn với chức năng, nhiệm vụ và điều kiện thực tế của địa phương, cơ quan, đơn vị, thể hiện quyết tâm đổi mới, sáng tạo và đảm bảo khả thi, thiết thực, hiệu quả. Chỉ đạo chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội cùng cấp xây dựng, ban hành kế hoạch, đề án, cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết của Trung ương, Chương trình hành động, Kế hoạch của cấp ủy cấp trên và cấp mình theo từng lĩnh vực, có lộ trình rõ ràng để triển khai thực hiện.

2. Các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch thực hiện chương trình hành động của cấp ủy, tổ chức đảng để thực hiện, gắn với những chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp, lộ trình, phù hợp với chức năng của từng cơ quan, đơn vị.

3. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội các cấp chủ trì thảo luận Chương trình hành động, Kế hoạch thực hiện để bổ sung, hoàn thiện và triển khai thực hiện theo lộ trình. Hằng năm kiểm điểm việc thực hiện chương trình hành động, kế hoạch đề ra.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các TCCS Đảng trực thuộc Thành ủy

Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết số 23-NQ/TW, Nghị quyết số 152/NQ-CP tạo sự đồng thuận, thống nhất trong nhận thức của cấp ủy, chính quyền và các tầng lớp Nhân dân góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XII và Nghị quyết đại hội đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025.

2. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của Thành phố

Tổ chức học tập, quán triệt, tuyên truyền các nội dung của Nghị quyết số 23-NQ/TW, Nghị quyết số 152/NQ-CP trong đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân bằng các hình thức phù hợp; thực hiện tốt công tác dân vận, quy chế dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong xã hội, góp phần thực hiện thắng lợi các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 23-NQ/TW, các Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng đảng, xây dựng hệ thống chính trị của Tỉnh, Thành phố.

3. Ban Tuyên giáo Thành ủy

- Chỉ đạo đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân về những nội dung cơ bản của *Nghị quyết số 23-NQ/TW; Nghị quyết số 152/NQ-CP*

- Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hội nghị nghiên cứu, học tập, quán triệt và tuyên truyền các nghị quyết.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết và định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Thành ủy về chất lượng, hiệu quả việc nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện và tuyên truyền Nghị quyết số 23-NQ/TW, ngày 06/10/2022 của Bộ Chính trị về phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Tây Nguyên đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn thành phố Đà Lạt.

Nơi nhận:

- Tỉnh ủy (b/c),
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy (b/c),
- Thường trực Thành ủy,
- Thường trực HĐND, UBND Thành phố,
- Các Ban XDĐ, TTCT, Văn phòng Thành ủy,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- MTTQ và các đoàn thể CT-XH Thành phố,
- Các đồng chí UVBTVThU, Thành ủy viên,
- Lưu: VT.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**



Đặng Quang Tú

